

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP**

Khối kiến thức thủ nhất

Ngày thi: 11 /6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 01

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
1	Trần Văn An	An	14/02/1986	03		9	7,5	Bảy, năm
2	Nguyễn Thị Thế Anh	Anh	24/10/1990	02		5	7,25	Bảy, hai năm
3	Y Thanh	Ayun	13/01/1984	02		28	7,0	Bảy
4	Hà Huy	Bình	20/10/1988	02		19	7,0	Bảy
5	Đặng Minh	Châu	02/9/1981	02		30	7,25	Bảy, hai năm
6	Bùi Đình	Chiến	20/8/1987	03		10	7,75	Bảy, bảy năm
7	Nguyễn Xuân	Chung	19/01/1986	02		8	7,25	Bảy, hai năm
8	Trần Quang	Chung	19/6/1983	02		29	7,25	Bảy, hai năm
9	Lê Văn	Công	08/12/1981	02		21	7,0	Bảy
10	Trần Dương	Công	08/5/1988	02		6	7,25	Bảy, hai năm
11	Lê Công	Dân	15/7/1985	02		22	7,25	Bảy, hai năm
12	Đàm Văn	Danh	10/7/1987	02		20	7,0	Bảy
13	Nguyễn Thị	Đào	01/11/1983	03		3	7,5	Bảy, năm
14	Nguyễn Hữu	Độ	08/02/1982	02		7	7,25	Bảy, hai năm
15	Lê Thị	Dung	06/5/1986	02		13	7,25	Bảy, hai năm
16	Đinh Xuân	Hải	27/8/1987	02		14	7,25	Bảy, hai năm
17	Dương Đình	Hải	19/9/1986	02		18	7,25	Bảy, hai năm
18	Hà Thị Thu	Hằng	22/11/1988	02		25	7,25	Bảy, hai năm
19	Trần Văn	Hạnh	17/8/1987	03		11	7,5	Bảy, năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
20	Lê Văn	Hào	25/02/1986	13	<i>[Signature]</i>	23	7.5	Bảy, năm
21	Nguyễn Thị	Hào	10/10/1978	02	<i>[Signature]</i>	29	7.0	Bảy
22	Hoàng Thị	Hiệp	19/02/1985	02	<i>[Signature]</i>	4	7.0	Bảy
23	Trịnh Thị	Hội	26/4/1984	03	<i>[Signature]</i>	16	7.5	Bảy, năm
24	Nguyễn Thị Thanh	Hương	24/10/1987	03	<i>[Signature]</i>	24	7.75	Bảy, bảy năm
25	Hà Thị Hồng	Hường	09/9/1989	03	<i>[Signature]</i>	26	7.75	Bảy, bảy năm
26	Phạm Thị	Huyền	23/6/1990	02	<i>[Signature]</i>	31	7.25	Bảy, hai năm
27	H' Uyên Niê	Kdăm	16/02/1972	02	<i>[Signature]</i>	14	7.0	Bảy
28	Nguyễn Thị	Khoa	11/4/1985	03	<i>[Signature]</i>	12	7.5	Bảy, năm
29	Dương Văn	Khởi	11/3/1981	03	<i>[Signature]</i>	1	7.5	Bảy, năm
30	Dương Thị	Lâm	12/5/1984	03	<i>[Signature]</i>	2	7.5	Bảy, năm
31	Lê Phong	Lan	02/6/1984	03	<i>[Signature]</i>	15	7.5	Bảy, năm

Tổng số học viên theo danh sách:.....*31*.....học viên;

Số học viên vắng thi:.....học viên; trong đó: có lý do:.....học viên; không có lý do:.....học viên;

Số bài thi hiện có.....*31*.....bài/.....*7A*.....tờ.



CÁN BỘ COI THI 01

[Signature]
Phạm Văn Dương

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày...*17*...tháng...*6*...năm 2025

[Signature]
Phùng Thị Phương Loan

THƯ KÝ

[Signature]
TS. Lê Duyên Hà

CÁN BỘ COI THI 02

[Signature]
Nguyễn Thị Dung

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày...*17*...tháng...*6*...năm 2025

[Signature]
Chuẩn An

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



[Signature]
Huỳnh Chiến Thắng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP**

Khối kiến thức thủ nhất.....

Ngày thi: 11 /6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 02

SBD	Họ Và Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
32	Hồ Thị Linh	10/4/1987	02		42	7,5	Bảy, năm
33	Nguyễn Văn Linh	16/11/1987	02		39	7,75	Bảy, bảy năm
34	Phạm Thị Thùy Linh	05/01/1987	03		46	8,0	Tám
35	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	10/11/1991	03		60	7,5	Bảy, năm
36	Ma Thị Năm	14/3/1981	03		62	7,5	Bảy, năm
37	Biện Thị Nga	20/12/1987	02		55	7,25	Bảy, hai năm
38	Nguyễn Thị Nga	16/10/1985	02		47	7,5	Bảy, năm
39	Lê Thị Ngân	20/3/1981	03		61	7,5	Bảy, năm
40	Doãn Thị Nhân	04/02/1980	02		56	7,5	Bảy, năm
41	Lang Thị Nhân	06/01/1990	03		36	7,5	Bảy, năm
42	Cao Thị Tuyết Nhung	16/12/1990	03		38	8,0	Tám
43	Trần Hoài Phong	20/5/1980	03		44	7,5	Bảy, năm
44	Hoàng Tiến Quân	27/01/1987	02		41	7,5	Bảy, năm
45	Hồ Quang	19/9/1989	02		32	7,5	Bảy, năm
46	Hoàng Thế Quang	10/06/1988	03		37	7,5	Bảy, năm
47	Đinh Thanh Sơn	27/7/1988	02		43	7,5	Bảy, năm
48	Hoàng Đình Sơn	06/10/1970	02		49	7,5	Bảy, năm
49	Ma Thế Thạch	30/4/1989	03		54	8,0	Tám
50	Nguyễn Trọng Thắng	01/01/1984	02		48	7,5	Bảy, năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
51	Lê Minh	Thiện	13/5/1985	02		34	7.5	Bảy, năm
52	Đinh Thị	Thiệp	10/6/1990	02		58	7.5	Bảy, năm
53	Lê Văn	Thịnh	02/10/1987	02		40	7.5	Bảy, năm
54	Trần Văn	Thỏa	15/7/1980	02		35	7.5	Bảy, năm
55	Phạm Thị	Thom	30/9/1982	02		50	7.5	Bảy, năm
56	Đinh Thị	Thu	17/10/1990	02		33	7.5	Bảy, năm
57	Cao Thị Kim	Tình	06/01/1987	03		52	7.5	Bảy, năm
58	Trần Đình	Trình	01/11/1988	02		59	7.5	Bảy, năm
59	Trần Thanh	Tùng	10/10/1982	02		57	7.5	Bảy, năm
60	Phan Hồng	Vương	01/4/1987	02		51	7.5	Bảy, năm
61	Trần Văn	Vương	20/3/1984	03		45	7.75	Bảy, bảy năm
62	Bùi Thọ	Ý	11/10/1987	03		53	8.0	Tám

Tổng số học viên theo danh sách:.....31.....học viên;

Số học viên vắng thi:.....0.....học viên; trong đó: có lý do:..... học viên; không có lý do:.....học viên;

Số bài thi hiện có:.....31.....bài/.....7.5.....tờ.

CÁN BỘ COI THI 01

Lê Hải Yến

CÁN BỘ COI THI 02

Đinh Thị Phú Mỹ

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày.....17.....tháng.....6.....năm 2025

Phùng Thu Phương Loan

THƯ KÝ

TS. Lê Duyên Hà

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày.....17.....tháng.....6.....năm 2025

Chu Cẩm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Huỳnh Chiến Thắng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP**

Khởi kiến thức thủ' hời

Ngày thi: 12/6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 01

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
1	Trần Văn	An	14/02/1986	03		42	80	Tam
2	Nguyễn Thị Thế	Anh	24/10/1990	03		54	75	Bảy, năm
3	Y Thanh	Ayun	13/01/1984	03		40	72,5	Bảy, hai năm
4	Hà Huy	Bình	20/10/1988	03		32	72,5	Bảy, hai năm
5	Đặng Minh	Châu	02/9/1981	03		51	80	Tam
6	Bùi Đình	Chiến	20/8/1987	03		62	60	Sáu
7	Nguyễn Xuân	Chung	19/01/1986	03		38	77,5	Bảy, bảy năm
8	Trần Quang	Chung	19/6/1983	02		48	80	Tam
9	Lê Văn	Công	08/12/1981	03		36	72,5	Bảy, hai năm
10	Trần Dương	Công	08/5/1988	03		56	80,5	Tam, hai năm
11	Lê Công	Dân	15/7/1985	03		44	80	Tam
12	Đàm Văn	Danh	10/7/1987	02		61	75	Bảy, năm
13	Nguyễn Thị	Đào	01/11/1983	03		35	75	Bảy, năm
14	Nguyễn Hữu	Độ	08/02/1982	03		52	8,5	Tam, năm
15	Lê Thị	Dung	06/5/1986	03		41	80	Tam
16	Đinh Xuân	Hải	27/8/1987	03		55	75	Bảy, năm
17	Dương Đình	Hải	19/9/1986	03		39	72,5	Bảy, hai năm
18	Hà Thị Thu	Hằng	22/11/1988	03		50	8,5	Tam, năm
19	Trần Văn	Hạnh	17/8/1987	03		33	75	Bảy, năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
20	Lê Văn	Hào	25/02/1986	03	<i>[Signature]</i>	53	75	<i>Đúng năm</i>
21	Nguyễn Thị	Hào	10/10/1978	03	<i>[Signature]</i>	47	85	<i>Tam, năm</i>
22	Hoàng Thị	Hiệp	19/02/1985	04	<i>[Signature]</i>	49	80	<i>Tam</i>
23	Trịnh Thị	Hội	26/4/1984	03	<i>[Signature]</i>	34	80	<i>Tam</i>
24	Nguyễn Thị Thanh	Hương	24/10/1987	03	<i>[Signature]</i>	43	80	<i>Tam</i>
25	Hà Thị Hồng	Hường	09/9/1989	03	<i>[Signature]</i>	45	80	<i>Tam</i>
26	Phạm Thị	Huyền	23/6/1990	03	<i>[Signature]</i>	57	825	<i>Tam, hai năm</i>
27	H' Uyên Niê	Kdăm	16/02/1972	03	<i>[Signature]</i>	60	75	<i>Đúng, năm</i>
28	Nguyễn Thị	Khoa	11/4/1985	03	<i>[Signature]</i>	37	75	<i>Đúng, năm</i>
29	Dương Văn	Khởi	11/3/1981	03	<i>[Signature]</i>	58	80	<i>Tam</i>
30	Dương Thị	Lâm	12/5/1984	03	<i>[Signature]</i>	46	85	<i>Tam, năm</i>
31	Lê Phong	Lan	02/6/1984	03	<i>[Signature]</i>	59	80	<i>Tam</i>

Tổng số học viên theo danh sách: 31 học viên;

Số học viên vắng thi: 0 học viên; trong đó: có lý do: 1 học viên; không có lý do: 0 học viên;

Số bài thi hiện có: 31 bài/ 92 tờ.

CÁN BỘ COI THI 01

[Signature]
Lê Hải Yến

CÁN BỘ COI THI 02

[Signature]
Đinh Thị Thuý Mỹ

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày: 17 tháng 6 năm 2025

[Signature]
Phùng Thị Phương Loan

THƯ KÝ

[Signature]

TS. Lê Duyên Hà

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày: 17 tháng 6 năm 2025

[Signature]
Đoàn Thị Mai

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Huỳnh Chiến Thắng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP**

Khởi kiến thức thứ hai

Ngày thi: 12 /6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 02

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
32	Hồ Thị	Linh	10/4/1987	03		24	80	Tam
33	Nguyễn Văn	Linh	16/11/1987	03		20	75	Bảy; năm
34	Phạm Thị Thùy	Linh	05/01/1987	03		2	80	Tam
35	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	10/11/1991	03		7	72,5	Bảy; hai năm
36	Ma Thị	Năm	14/3/1981	03		11	72,5	Bảy; hai năm
37	Biện Thị	Nga	20/12/1987	02		31	72,5	Bảy; hai năm
38	Nguyễn Thị	Nga	16/10/1985	03		16	77,5	Bảy; bảy năm
39	Lê Thị	Ngân	20/3/1981	03		13	72,5	Bảy; hai năm
40	Doãn Thị	Nhân	04/02/1980	03		12	72,5	Bảy; hai năm
41	Lang Thị	Nhân	06/01/1990	03		18	72,5	Bảy; hai năm
42	Cao Thị Tuyết	Nhung	16/12/1990	03		1	72,5	Bảy; hai năm
43	Trần Hoài	Phong	20/5/1980	03		19	70	Bảy
44	Hoàng Tiến	Quân	27/01/1987	03		26	75	Bảy; năm
45	Hồ	Quang	19/9/1989	02		3	72,5	Bảy; hai năm
46	Hoàng Thế	Quang	10/06/1988	04		6	75	Bảy; năm
47	Đình Thanh	Son	27/7/1988	03		10	72,5	Bảy; hai năm
48	Hoàng Đình	Son	06/10/1970	02		5	62,5	Bảy; hai năm
49	Ma Thế	Thạch	30/4/1989	03		29	75	Bảy; năm
50	Nguyễn Trọng	Thăng	01/01/1984	03		21	72,5	Bảy; hai năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
51	Lê Minh	Thiện	13/5/1985	03	<i>[Signature]</i>	22	7.5	bảy, năm
52	Đinh Thị	Thiệp	10/6/1990	03	<i>[Signature]</i>	25	7.5	bảy, năm
53	Lê Văn	Thịnh	02/10/1987	02	<i>[Signature]</i>	30	7.5	bảy, năm
54	Trần Văn	Thỏa	15/7/1980	03	<i>[Signature]</i>	27	7.5	bảy, năm
55	Phạm Thị	Thơm	30/9/1982	03	<i>[Signature]</i>	17	7.5	bảy, năm
56	Đinh Thị	Thu	17/10/1990	03	<i>[Signature]</i>	14	7.5	bảy, năm
57	Cao Thị Kim	Tĩnh	06/01/1987	03	<i>[Signature]</i>	9	7.5	bảy, năm
58	Trần Đình	Trình	01/11/1988	03	<i>[Signature]</i>	23	8.5	tám, năm
59	Trần Thanh	Tùng	10/10/1982	02	<i>[Signature]</i>	4	7.5	bảy, năm
60	Phan Hồng	Vương	01/4/1987	03	<i>[Signature]</i>	15	7.5	bảy, năm
61	Trần Văn	Vương	20/3/1984	03	<i>[Signature]</i>	28	7.5	bảy, năm
62	Bùi Thọ	Ý	11/10/1987	03	<i>[Signature]</i>	8	7.5	bảy, năm

Tổng số học viên theo danh sách: 31 học viên;

Số học viên vắng thi: 31 học viên; trong đó: có lý do: 89 học viên; không có lý do: 31 học viên;

Số bài thi hiện có: 31 bài/ 89 tờ.



CÁN BỘ COI THI 01

[Signature]
Phạm Văn Dũng

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày... 17...tháng... 6...năm 2025

[Signature]
Phùng Thị Phương Loan

THƯ KÝ

[Signature]
TS. Lê Duyên Hà

CÁN BỘ COI THI 02

[Signature]
Nguyễn Thị Dung

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày... 17...tháng... 6...năm 2025

[Signature]
Đoàn Thị Mai

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



[Signature]
Huỳnh Chiến Thắng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khởi kiến thức thủ ba.....

Ngày thi: 11 /6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 01

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
1	Trần Văn	An	14/02/1986	03		53	8,5	Tạm, hai năm
2	Nguyễn Thị Thế	Anh	24/10/1990	03		61	8,5	Tạm, năm
3	Y Thanh	Ayun	13/01/1984	02		36	7,5	Đang, năm
4	Hà Huy	Bình	20/10/1988	03		52	8,5	Tạm, hai năm
5	Đặng Minh	Châu	02/9/1981	02		32	7,5	Tạm, hai năm
6	Bùi Đình	Chiến	20/8/1987	03		59	8,5	Tạm, hai năm
7	Nguyễn Xuân	Chung	19/01/1986	02		55	8,5	Tạm, hai năm
8	Trần Quang	Chung	19/6/1983	02		40	7,5	Đang, năm
9	Lê Văn	Công	08/12/1981	02		34	7,5	Đang, năm
10	Trần Dương	Công	08/5/1988	02		37	8,0	Tạm
11	Lê Công	Dân	15/7/1985	02		48	8,0	Tạm
12	Đàm Văn	Danh	10/7/1987	02		35	7,5	Đang, năm
13	Nguyễn Thị	Đào	01/11/1983	03		44	8,5	Tạm, năm
14	Nguyễn Hữu	Độ	08/02/1982	02		43	8,0	Tạm
15	Lê Thị	Dung	06/5/1986	03		50	8,5	Tạm, năm
16	Đinh Xuân	Hải	27/8/1987	02		47	7,5	Đang, năm
17	Dương Đình	Hải	19/9/1986	02		54	8,0	Tạm
18	Hà Thị Thu	Hằng	22/11/1988	02		39	8,0	Tạm
19	Trần Văn	Hạnh	17/8/1987	03		49	8,5	Tạm, năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
20	Lê Văn	Hào	25/02/1986	03	<i>L. Hào</i>	58	8,25	Tạm, hai năm
21	Nguyễn Thị	Hào	10/10/1978	02	<i>N. Thị</i>	33	8,75	Tạm, hai năm
22	Hoàng Thị	Hiệp	19/02/1985	03	<i>H. Thị</i>	45	8,5	Tạm, hai năm
23	Trịnh Thị	Hội	26/4/1984	03	<i>T. Thị</i>	56	8,5	Tạm, hai năm
24	Nguyễn Thị Thanh	Hương	24/10/1987	02	<i>N. Thị</i>	38	8,0	Tạm
25	Hà Thị Hồng	Hường	09/9/1989	03	<i>H. Thị</i>	42	8,25	Tạm, hai năm
26	Phạm Thị	Huyền	23/6/1990	03	<i>P. Thị</i>	57	8,5	Tạm, hai năm
27	H' Uyên Niê	Kdăm	16/02/1972	02	<i>H. Uyên Niê</i>	41	8,5	Tạm, hai năm
28	Nguyễn Thị	Khoa	11/4/1985	03	<i>N. Thị</i>	51	8,5	Tạm, hai năm
29	Dương Văn	Khởi	11/3/1981	03	<i>D. Văn</i>	46	8,25	Tạm, hai năm
30	Dương Thị	Lâm	12/5/1984	03	<i>D. Thị</i>	60	8,5	Tạm, hai năm
31	Lê Phong	Lan	02/6/1984	03	<i>L. Phong</i>	62	8,5	Tạm, hai năm

Tổng số học viên theo danh sách: 31 học viên;

Số học viên vắng thi: 0 học viên; trong đó: có lý do: 0 học viên; không có lý do: 0 học viên;

Số bài thi hiện có: 31 bài/ 78 tờ.

CÁN BỘ COI THI 01

Phạm Văn Dũng

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày... 12 ...tháng... 6 ...năm 2025

Phùng Thị Phương Loan

THƯ KÝ

TS. Lê Duyên Hà

TS. Lê Duyên Hà

CÁN BỘ COI THI 02

Bình Thị Phú Mỹ

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày... 12 ...tháng... 6 ...năm 2025

Trần Thị Vàng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Huỳnh Chiến Thắng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
HỆ KHÔNG TẬP TRUNG K8, TẠI HUYỆN EA SÚP, KHÓA HỌC 2023-2025
DỰ THI TỐT NGHIỆP**

Khôi kiến thức Thủ' bài

Ngày thi: 12/6/2025; Thời gian làm bài: 180 phút;

Địa điểm thi: Trung tâm Chính trị huyện Ea Súp

Phòng thi số 02

SBD	Họ Và	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
32	Hồ Thị	Linh	10/4/1987	02	<u>Phu</u>	5	80	Tạm
33	Nguyễn Văn	Linh	16/11/1987	03	<u>2 bài</u>	12	80	Tạm
34	Phạm Thị Thùy	Linh	05/01/1987	02	<u>2 bài</u>	3	80	Tạm, hai năm
35	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	10/11/1991	03	<u>3 bài</u>	15	80	Tạm, hai năm
36	Ma Thị	Năm	14/3/1981	03	<u>2 bài</u>	18	75	Bảy, bảy năm
37	Biện Thị	Nga	20/12/1987	02	<u>2 bài</u>	1	75	Bảy, bảy năm
38	Nguyễn Thị	Nga	16/10/1985	03	<u>2 bài</u>	20	75	Bảy, bảy năm
39	Lê Thị	Ngân	20/3/1981	02	<u>2 bài</u>	27	75	Bảy, năm
40	Doãn Thị	Nhân	04/02/1980	03	<u>2 bài</u>	16	80	Tạm
41	Lang Thị	Nhân	06/01/1990	03	<u>2 bài</u>	19	80	Tạm
42	Cao Thị Tuyết	Nhung	16/12/1990	03	<u>2 bài</u>	6	80	Tạm, hai năm
43	Trần Hoài	Phong	20/5/1980	02	<u>2 bài</u>	25	75	Bảy, năm
44	Hoàng Tiến	Quân	27/01/1987	01	<u>2 bài</u>	21	75	Bảy, năm
45	Hồ	Quang	19/9/1989	02	<u>2 bài</u>	23	75	Bảy, năm
46	Hoàng Thế	Quang	10/06/1988	03	<u>2 bài</u>	4	80	Tạm, năm
47	Đình Thanh	Son	27/7/1988	02	<u>2 bài</u>	28	75	Bảy, năm
48	Hoàng Đình	Son	06/10/1970	02	<u>2 bài</u>	10	75	Bảy, bảy năm
49	Ma Thế	Thạch	30/4/1989	03	<u>2 bài</u>	9	80	Tạm
50	Nguyễn Trọng	Thăng	01/01/1984	02	<u>2 bài</u>	24	75	Bảy, năm

SBD	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Số tờ	Ký nộp	Số phách	Điểm số	Điểm chữ
51	Lê Minh	Thiện	13/5/1985	02		26	75	Bảy mươi lăm
52	Đinh Thị	Thiệp	10/6/1990	03		7	80	Tám mươi
53	Lê Văn	Thịnh	02/10/1987	02		29	80	Tám mươi
54	Trần Văn	Thỏa	15/7/1980	02		2	775	Bảy bảy năm
55	Phạm Thị	Thom	30/9/1982	03		8	80	Tám mươi
56	Đinh Thị	Thu	17/10/1990	03		17	805	Tám mươi lăm
57	Cao Thị Kim	Tình	06/01/1987	03		11	80	Tám mươi
58	Trần Đình	Trình	01/11/1988	03		13	85	Tám mươi lăm
59	Trần Thanh	Tùng	10/10/1982	02		30	75	Bảy mươi
60	Phan Hồng	Vương	01/4/1987	02		31	80	Tám mươi
61	Trần Văn	Vương	20/3/1984	03		14	80	Tám mươi
62	Bùi Thọ	Ý	11/10/1987	02		22	80	Tám mươi

Tổng số học viên theo danh sách: 31 học viên;

Số học viên vắng thi: 0 học viên; trong đó: có lý do: 1 học viên; không có lý do: 0 học viên;

Số bài thi hiện có: 31 bài/ 47 tờ.

CÁN BỘ COI THI 01

Lê Hải Sơn

NGƯỜI KIỂM TRA VÀO PHÁCH VÀ ĐIỂM

Ngày 17 tháng 6 năm 2025

Phùng Thị Phương Loan

THƯ KÝ

TS. Lê Duyên Hà

CÁN BỘ COI THI 02

Nguyễn Thị Dung

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Ngày 17 tháng 6 năm 2025

Trần Thị Hải

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Chiến Thắng